TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Hữu S**, sinh năm 1974; Trú tại: khối phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị **Lê Thị T**, sinh năm 1973; HKTT: khối phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện đang chấp án tại Trại giam B, tỉnh Thừa Thiên Huế).

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5, khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu S và chị Lê Thị T.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Hữu S và chị Lê Thị T có 02 con chung là Nguyễn Hữu T, sinh ngày 09/8/1994 và Nguyễn Hữu Anh N, sinh ngày 04/12/2003. Nguyễn Hữu T đã trưởng thành nên ở với ai là quyền của con, Anh Nguyễn Hữu S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung Nguyễn Hữu Anh N, không yêu cầu chị Lê Thị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Hữu S và chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có.

- Về án phí: Anh Nguyễn Hữu S tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly

hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001184 ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh Nguyễn Hữu S 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS TP Hà Tĩnh;
- UBND xã T, thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Minh Thư